

PHÊ DUYỆT DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP THEO ND 81/2021ND - CP NGÀY 27/8/2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TỪ THÁNG 9 ĐẾN HẾT THÁNG 12 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 5018 /QĐ - UBND, ngày 29 tháng 10 năm 2024 của UBND huyện Điện Biên)

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
Trường tiểu học xã Thanh Yên											67.800.000
1	Lò Tuấn Anh	2018		1A1	Thái	Lò Văn Dâm	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
2	Vì Gia Bảo	2018		1A1	Thái	Vì Văn Vĩnh	Bản Hạ - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
3	Lò Phong Hạo	2018		1A1	Thái	Lò Văn Kim	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
4	Lò Kiến Hưng	2018		1A1	Thái	Lò Văn Dũng	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
5	Lò Khánh Lệ		2018	1A1	Thái	Lò Văn Diên	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
6	Lò Thị Thanh Tâm		2018	1A1	Thái	Lò Văn Thương	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
7	Lò Thảo Uyên		2018	1A1	Thái	Lò Thị Lưu	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
8	Lò Thanh Tùng	2018		1A1	Thái	Lò Văn Sơn	Bản Bánh - Xã Thanh yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
9	Quảng Duy Nam	2018		1A2	Thái	Lường Thị Tươi	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
10	Lò Thị Mai Linh		2018	1A2	Thái	Lò Thị Lương	Bản Nà Ngum - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
11	Hà Anh Chung	2018		1A2	Thái	Lò Thị Minh Hằng	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
12	Lò Ngọc Uyên		2018	1A2	Thái	Quảng Thị Yển	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
13	Nông Trung Hiếu	2018		1A2	Thổ	Lò Thị Tâm	Bản Phú Yên - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
14	Lù Thanh Xuân		2018	1A3	Thái	Lù Thị Hoa	Bản Noong Vai - xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
15	Lò Tuấn Thịnh	2018		1A4	Thái	Lò Thị In	BảnTin Tộc A - xã Pú Hồng- Điện Biên Đông	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
16	Lường Trương Đức Duy	2017		2A1	Thái	Lường Văn Thiên	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
17	Lò Ngọc Quyên		2017	2A1	Thái	Lò Thị Chiển	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
18	Lò Duy Mạnh	2017		2A1	Thái	Lò Thị Lá	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
19	Lường Tuấn Nghĩa	2017		2A1	Thái	Cà Thị Phóng	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
20	Lò Kim Thư		2017	2A1	Thái	Vì Thị Quyên	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
21	Lò Cường Thịnh	2017		2A1	Thái	Lò Thị Thanh	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
22	Lò Thị Thuỳ Chi		2017	2A1	Thái	Lường Thị Oí	Bản Na Pheo - Xã Na Sang - huyện Mường Chà	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
23	Lò Duy Việt	2017		2A2	Thái	Lường Thị Thiết	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
24	Nguyễn Tuấn Anh		2017	2A2	Thổ	Nguyễn Văn Tùng	Bản Phú Yên - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
25	Lò Duy Phong	2017		2A2	Thái	Lò Văn Thành	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
26	Cà Thị Phương Thảo		2017	2A2	Thái	Cà Văn Thoan	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
27	Lò Kim Ngân		2017	2A2	Thái	Lò Văn Dương	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
28	Lường Thị Hồng Thắm		2017	2A2	Thái	Lường Văn Quyết	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
29	Cà Thị Hồng		2017	2A2	Thái	Cà Thị Loan	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
30	Lò Hoàng Nhật Minh	2017		2A2	Thái	Lò Văn Mai	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
31	Quảng Bảo Châm		2017	2A2	Thái	Quảng Văn Phú	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
32	Lò Hoàng Long	2017		2A3	Thái	Phạm Thị Miên	Bản Mường Luân, xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
33	Lường Thanh Trà		2016	3A1	Thái	Lò Thị Thi	Bản Mường Pồn 2- xã Mường Pồn	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
34	Lò Minh Đức	2016		3A1	Thái	Lò Thị Đình	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
35	Lò Thành Công	2016		3A1	Thái	Lò Thị Lả	Tổ 3 Thị Trấn Điện Biên Đông - Huyện Điện Biên Đông	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
36	Lò Thị Thu Thủy		2016	3A2	Thái	Lò Văn Chanh	Bản Nà Ngum - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
37	Quảng Thùy Trang		2016	3A2	Thái	Quảng Văn Quyền	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
38	Cà Văn Cường	2016		3A2	Thái	Cà Thị Thanh	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Khuyết tật	150.000	4	600.000
39	Quảng Hoài An		2016	3A2	Thái	Lò Thị Hương	Bản Thanh Chính- Noong Luống	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
40	Lò Thị Thảo Vy		2016	3A2	Thái	Lò Thị Bích	Bản Huổi Khương - xã Vàng Đán - huyện Nậm Pồ	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
41	Nguyễn Thanh Trúc		2016	3A2	Thái	Nguyễn Thị Huyền	Bản Tân Lập - xã Si Pa Phìn- huyện Nậm Pồ	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
42	Lò Thành Chương	2016		3A3	Thái	Lường Thị Thoan	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
43	Lò Đức Duy	2016		3A3	Thái	Lò Văn Nghĩa	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
44	Lò Thu Hằng		2016	3A3	Thái	Lò Văn Bích	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
45	Lò Thị Bích Huệ		2016	3A3	Thái	Lò Thị Lả	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
46	Lò Thị Quỳnh Nga		2016	3A3	Thái	Lò Văn Xiên	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
47	Quảng Bảo Ngọc		2016	3A3	Thái	Cà Thị Yên	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
48	Lò Yến Nhi		2016	3A3	Thái	Vì Thị Thơm	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
49	Lò Lan Phượn		2016	3A3	Thái	Vì Thị Hằng	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
50	Lò Xuân Quyền	2016		3A3	Thái	Lò Thị Hoa	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
51	Lò Hoàng Anh Thơ		2016	3A3	Thái	Hoàng Thị Tâm	Bản Phú Yên - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
52	Lường Minh Thủy		2016	3A3	Thái	Lường Văn Thanh	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
53	Quảng Thị Thanh Thư		2016	3A3	Thái	Quảng Thị Tâm	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
54	Lò Bảo Trâm		2016	3A3	Thái	Lò Văn Đức	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
55	Cà Anh Tuấn	2016		3A3	Thái	Lò Thị Hoa	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
56	Lò Thị Huyền Vy		2016	3A3	Thái	Lò Thị Nguyên	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
57	Lê Nguyên Tùng		2016	3A5	Kinh	Đoàn Thị Toan	Thôn Thanh Trường - Xã Thanh Yên	Khuyết tật	150.000	4	600.000
58	Nguyễn Phú An		2016	3A5	Kinh	Mai Thị Nhân	Thôn Tiến Thanh - Xã Thanh Yên	Khuyết tật	150.000	4	600.000
59	Lò Văn Hải		2016	3A5	Thái	Lò Thị Duyên	Bản Noong Vai - xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
60	Cà Bảo Lâm		2016	3A5	Thái	Cà Văn Thiên	Bản Pa Pháy - xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
61	Tô Thảo Vy	2016		3A5	Thái	Cà Thị Thoa	Bản Suối Lư Xã Phi Nhừ, huyện Điện Biên Đông.	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
62	Lò Việt Hoàng	2016		3A5	Thái	Lò Văn Thủy	Bản San Sủa Hồ, xã Tủa Sín Chải, huyện Sin Hồ, Lai Châu	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
63	Lường Vũ Thảo Như		2015	4A1	Thái	Lường Thị Vân Anh	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
64	Lò Minh Khôi	2015		4A1	Thái	Lò Văn An	Bản Hạ - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
65	Lò Văn Long	2015		4A1	Thái	Lò Văn Biển	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
66	Lò Thị Thùy Dung		2015	4A1	Thái	Lò Thị Mến	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000
67	Lò Thị Thanh Vân		2015	4A1	Thái	Lò Văn Tún	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBK	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
68	Lường Vĩnh Trọng	2015		4A1	Thái	Cà Thị Phòng	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
69	Cà Anh Quốc	2015		4A1	Thái	Lường Thị Hoa	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
70	Lường Đức Quân	2015		4A1	Thái	Lò Thị Hạnh	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
71	Lò Thảo My		2015	4A1	Thái	Ngô Thị Thanh Mơ	Sái Trong, Quài Cang, Tuần giáo, Tỉnh Điện Biên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
72	Lường Văn Sáng	2015		4A1	Thái	Lò Thị Tiên	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
73	Lò Minh Khôi	2015		4A1	Thái	Hoàng Thị Giang	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
74	Lò Gia Bảo	2014		4A2	Lào	Quảng Thị Thương	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
75	Lò Thị Thanh Huyền		2015	4A2	Thái	Lò Thị Lả	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
76	Lò Văn Cường Khôi	2015		4A2	Thái	Lò Văn Tuất	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
77	Lò Bảo Nguyên	2015		4A2	Thái	Lò Văn Thanh	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
78	Lò Thị Diễm Như		2015	4A2	Thái	Lò Thị Tiên	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
79	Lò Khải Phong	2015		4A2	Thái	Lò Thị Thêm	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
80	Lò Thị Ngọc Uyên		2015	4A2	Thái	Lò Thị Lan	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
81	Lò Đức Việt	2015		4A2	Thái	Lò Văn Sử	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
82	Quảng Việt Hà	2015		4A2	Thái	Quảng Văn Chiềng	Bản Bánh - Xã Thanh yên	Khuyết tật	150.000	4	600.000
83	Nguyễn Khánh Bảo An		2015	4A3	Kinh	Nguyễn Thị Vân	Thôn Tiến Thanh - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
84	Bùi Gia Bảo	2015		4A3	Kinh	Nguyễn Thị Thắm	Bản Tà Ế B - xã Nong U - Điện Biên Đông	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
85	Quảng Việt Hưng	2015		5A1	Thái	Quảng Văn Chiềng	Bản Bánh - Xã Thanh yên	Khuyết tật	150.000	4	600.000
86	Lường Thị Ngọc Diệp		2014	5A1	Thái	Lò Thị Xiên	Bản Pa Bói - Xã Thanh yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
87	Lý Thị Thu Hương		2014	5A1	Thổ	Lò Thị Định	Bản Phú Yên - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
88	Nguyễn Đình Quang Huy	2014		5A1	Kinh	Nông Thị Mến	Bản Phú Yên - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
89	Lò Thu Hoài		2014	5A1	Thái	Lò Văn Sử	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
90	Lò Hoàng Lâm	2014		5A1	Thái	Lò Văn Thanh	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
91	Lò Đại Nghĩa	2014		5A1	Thái	Lò Thị Chiễn	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
92	Lường Phương Chi		2014	5A1	Thái	Lường Thị Thủy	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
93	Hoàng Anh Quân	2014		5A1	Tày	Hoàng Thị Thương	Bản Phú Yên - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
94	Quảng Duy Tâm	2014		5A1	Thái	Quảng Thị Thích	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
95	Quảng Duy Thân	2014		5A1	Thái	Quảng Thị Tâm	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
96	Nguyễn Minh Ánh Vi		2014	5A1	Kinh	Nguyễn Thị Huyền	Bản Tân Lập - xã Si Pa Phin- huyện Nậm Pồ	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
97	Lò Hoàng Dy		2014	5A1	Thái	Lò Thị Thảo	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
98	Đoàn Thị Khánh Ly		2014	5A1	Kinh	Tạ Thị Năm	Thôn Thanh Hà - Xã Thanh Yên	Khuyết tật	150.000	4	600.000
99	Hứa Minh Doanh	2014		5A2	Thái	Lò Thị Lương	Nà Ngum - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
100	Quảng Thị Nhung		2014	5A2	Thái	Lường Thị Thanh	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
101	Lò Bảo Trâm		2014	5A2	Thái	Lò Thị Mai	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
102	Quảng Thị Bảo Hân		2014	5A2	Thái	Lò Thị Phan	Bản Pa Bói - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
103	Lò Quyết Thắng	2014		5A2	Thái	Lò Thị Lả	Tổ 3 Thị Trấn Điện Biên Đông - Huyện Điện Biên Đông	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
104	Lò Bảo Khanh	2014		5A2	Thái	Cà Thị Hạnh	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
105	Cà Lò Như Quỳnh		2014	5A2	Thái	Lò Thị Hoa	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
106	Lò Thảo Ly		2014	5A2	Thái	Lò Thị Hồng	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
107	Tòng Nguyễn Diệu Anh		2014	5A2	Thái	Nguyễn Thị Yển	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
108	Lường Hải Quân	2014		5A2	Thái	Lò Thị Ngoan	Bản Phượn - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
109	Lò Thị Trà My		2014	5A2	Thái	Quảng Thị Dương	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
110	Lò Hoàng Anh	2014		5A2	Thái	Hoàng Thị Thu Huyền	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
111	Lò Thị Bích Ngọc		2014	5A2	Thái	Lò Thị Bang	Bản Chiềng Tông - Xã Thanh Yên	Thôn bản ĐBKK	150.000	4	600.000
112	Vũ Văn May	2014		5A4	Kinh	Nguyễn Thị Nga	Thôn Yên Trường - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
113	Đinh Xuân Hưng	2014		5A4	Kinh	Hoàng Thị Duyên	Thôn Việt Yên - Xã Thanh Yên	Hộ nghèo	150.000	4	600.000

